TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG XƯƠNG** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 195/2019/QĐST-HNGĐ	*Quảng Xương, ngày 04 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 236/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 9 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Bá K - Sinh năm 1991

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị N - Sinh năm 1991

Nguyên đơn và bị đơn đều có địa chỉ: Thôn 8, xã L, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ và các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5; điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26/9/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn anh Trần Bá K và bị đơn chị Nguyễn Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Trần Bá K và chị Nguyễn Thị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trần Bá K và chị Nguyễn Thị N có 01 con chung là cháu Trần Bá Quốc Kh, sinh ngày 01/10/2013. Chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Kh; anh K cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị N mỗi tháng 1.500.000 đồng cho đến khi cháu Kh đủ 18 tuổi. Anh K có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản: Anh Trần Bá K và chị Nguyễn Thị N không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Anh Trần Bá K và chị Nguyễn Thị N thỏa thuận: Anh K nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Anh đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2016/0001737 ngày 16/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Anh K đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Quảng Xương;
- Chi cục THADS Quảng Xương;
- UBND xã Quảng L, huyện Q, TH;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Hiệu